

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng
Dự án: Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639),
đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015 ngày 25/3/2015 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3918/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh;

Căn cứ Quyết định số 3762/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh;

Theo đề nghị của UBND thị xã Hoài Nhơn tại Văn bản số 402/TTr-UBND ngày 02/12/2020, kết quả thẩm định của Sở xây dựng tại Văn bản số 574/SXD-HTKTTĐ ngày 02/12/2020 và kết quả thẩm định của Sở Công Thương tại Văn bản số 1563/SCT-QLNL ngày 24/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng Dự án Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh.

2. Loại và cấp công trình: Hạ tầng kỹ thuật - cấp III.

3. Chủ đầu tư: UBND thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã Hoài Nhơn.

4. Địa điểm xây dựng: phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

5. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Bình Định và Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng L&T và Công ty TNHH Phát triển Công nghệ Việt Long.

6. Chủ nhiệm đồ án: Ông Lê Thanh Bảo.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

7.1. San nền:

Tổng diện tích san nền 4,33ha; cao độ san nền theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt; chiều cao đất đắp trung bình +2,44m, vật liệu bằng đất cấp phối đồi, hệ số đầm chặt K90.

7.2. Đường Giao thông:

- Xây dựng đường giao thông nội bộ với quy mô đường phố nội bộ, Eyc=120Mpa, tốc độ tính toán: Vtt = 30km/h.

- Kết cấu nền, mặt đường:

+ Lớp mặt dưới bằng BTN C19 dày 7cm;

+ Lớp móng trên CPĐD loại 1 Dmax 25, dày 15cm;

+ Lớp móng dưới CPĐD loại 1 Dmax 37,5, dày 17cm;

+ Lớp cấp phối đồi đầm chặt đạt K98, dày 30cm;

+ Lớp cấp phối đồi đầm chặt K95, dày 50cm.

- Bó vỉa bằng bê tông đá 1x2, B20 (M250).

- Vỉa hè lát bằng gạch Block, trên lớp đệm cát dày 3cm. Trên vỉa hè bố trí các hố trồng cây xanh, khoảng cách trung bình 10m/hố.

7.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng tuyến công thoát nước mưa nội bộ đi dưới lòng đường các tuyến đường; vật liệu bằng công buy BTCT đường kính từ D600 ÷ D800; hố ga

thăm và ga thu nước mặt đường bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250), đan nắp tấm gang.

- Xây dựng kênh thoát nước hình thang ở phía Nam của dự án, chiều dài khoảng 261,0m; độ dốc mái $m=1:1,5$. Kết cấu như sau: Thân kè bằng đất đầm chặt; mái lát tấm bê tông đá 1x2, B15 (M200), dày 10cm, trên lớp đá đệm 2x4 dày 10cm và lớp vải địa kỹ thuật; bố trí các khung giằng bằng BTCT đá 1x2, B20 (M250). Chân khay bằng bê tông đá 2x4, B10 (M150). Giằng chân khay và đỉnh kè bằng BTCT đá 1x2, B20 (M250).

7.4. Hệ thống thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải được thiết kế đi riêng với hệ thống thoát nước mưa. Mạng thu gom nước thải bằng ống HDPE đường kính từ DN150 đến DN300. Giếng thăm bằng BTCT đá 1x2, B20 (M250).

- Nước thải sinh hoạt được thu gom, dẫn về Bể xử lý sơ bộ đặt tại khu đất phía Tây Nam của dự án. Kết cấu bể bằng BTCT đá 1x2 B22.5 (M300), kích thước: (DxRxH) = (12,0 x 8,0 x 4,5)m; móng gia cố cọc tre dài 3,0m, mật độ 25 cây/m².

7.5. Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC:

- Xây dựng mạng lưới đường ống cấp nước phục vụ sinh hoạt và chữa cháy, vật liệu bằng HDPE đường kính từ DN50 đến DN150. Bố trí 09 trụ lấy nước chữa cháy.

- Nguồn nước: Đầu nối với đường ống DN150 hiện trạng tại Khu phố Thiện Đức Đông, phường Hoài Hương.

7.6. Hào kỹ thuật

Hào kỹ thuật bố trí dọc trên vỉa hè các tuyến đường; đáy và thân bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250). Các đoạn qua đường bố trí 04 ống thép D150 chừa sẵn.

7.7. Hệ thống điện

- Xây dựng mới đường dây 22kV, đường dây 0,4kV, đường dây chiếu sáng và 02 trạm biến áp 3 pha (01 trạm biến áp 400kVA-22/0,4kV và 01 trạm biến áp 320kVA-22/0,4kV) để cấp điện phục vụ sinh hoạt và chiếu sáng cho Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh tại phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn gồm:

+ Đường dây 22kV với tổng chiều dài tuyến 462m, trong đó đi nổi có chiều dài tuyến 183m, sử dụng lại dây nhôm lõi thép bọc cách điện XLPE 12,7/24kV - AC120mm², đi ngầm có chiều dài tuyến 279m, sử dụng dây dẫn cáp ngầm bằng đồng bọc CXV/XLPE/PVC/DSTA/PVC-3x120mm² - 24kV, CXV/XLPE/PVC/DSTA/PVC-3x95mm² - 24kV và các vật liệu điện chuyên dụng kèm theo.

+ Đường dây 0,4kV đi ngầm với tổng chiều dài tuyến 1.405m, dây dẫn cáp ngầm bằng đồng bọc loại CXV/DSTA (3x95+1x50)mm² - 0,6/1kV.

+ Đường dây chiếu sáng đi ngầm với tổng chiều dài tuyến 1.113m, dây dẫn cáp ngầm bằng đồng bọc loại CXV/ DSTA (3x16+1x10)mm² - 0,6/1kV; cấp nguồn cho tủ điều khiển chiếu sáng sử dụng dây đồng bọc hạ thế CVV(4x25)mm²; cáp lên đèn bằng dây đồng bọc loại CVV(2x2,5)mm² - 0,6/1kV và các phụ kiện đi kèm. Đèn chiếu sáng sử dụng loại đèn led 90W-220V.

+ 02 trạm biến áp (01 trạm biến áp 400kVA-22/0,4kV và 01 trạm biến áp 320kVA-22/0,4kV), có kết cấu kiểu trạm Búp sen, trụ đỡ máy biến áp bằng thép ống mạ kẽm nhúng nóng, đặt ngoài trời, không có tường rào bao che.

- Cột bê tông ly tâm loại: BTLT-14m (PC.I-14-190-11 và PC.I-14-190-13).

- Cột đèn chiếu sáng loại cột thép tròn côn cao 8m (bao gồm cần đèn cao 02 m) mạ kẽm nhúng nóng và cột đèn chiếu sáng trang trí ký hiệu ĐC-05B đúc bằng gang.

- Móng cột loại bê tông cốt thép đúc tại chỗ ký hiệu: MT-3, MT-4G; Móng cột chiếu sáng ký hiệu: MCS-1, móng cột đèn chiếu sáng trang trí MTT-1 và Móng trụ thép ống đặt máy biến áp loại bê tông cốt thép đúc tại chỗ.

- Cách điện: Sứ đứng và sứ treo loại 24kV.

- Tiếp địa cột: Loại cọc tia NĐC-3C, NĐC-6C; Tiếp địa cột chiếu sáng: Loại cọc tia NĐC-1C, các chi tiết mạ kẽm nhúng nóng.

- Tiếp địa trạm: Loại cọc tia NĐT-20C, các chi tiết mạ kẽm nhúng nóng.

- Xà dùng thép hình gia công mạ kẽm nhúng nóng.

- Cáp lực tổng 600V: (3CV300+1CV150)mm² cho trạm biến áp 400kVA-22/0,4kV và (3CV240+1CV 150)mm² cho trạm biến áp 320kVA-22/0,4kV.

- Bảo vệ quá điện áp khí quyển dùng chống sét van LA 18kV lắp ở đầu đường dây cáp ngầm.

- Bảo vệ quá tải, ngắn mạch phía trung áp đầu đường dây nhánh rẽ và tại đầu đường dây cáp ngầm dùng cầu chì tự rơi có tải LBFCO-24kV-100A.

- Bảo vệ quá tải, ngắn mạch phía hạ áp tại trạm biến áp 320kVA-22/0,4kV dùng Aptomat MCCB 500A-600V và tại trạm biến áp 400kVA-22/0,4kV dùng Aptomat MCCB 630A-600V, có cơ cấu bảo vệ nhiệt - từ.

- Tủ điện trung áp RMU-24kV loại 4 ngăn.

- Tủ điện hạ áp loại tủ điện tích hợp chuyên dùng lắp trong trụ thép ống đỡ máy biến áp kiểu trạm Búp Sen.

- Tủ điều khiển chiếu sáng tự động loại 2 chế độ.

- Tủ tụ bù hạ thế 160kVAr-400V cho trạm biến áp 320kVA-22/0,4kV và 200kVAr-400V cho trạm biến áp 400kVA-22/0,4kV, điều khiển đóng cắt tự động theo hệ số công suất đảm bảo $\cos\varphi \geq 0,90$.

- Một số giải pháp khác theo hồ sơ thiết kế do đơn vị tư vấn lập. Các nội dung khác về kỹ thuật theo Công văn số 259/ĐLBS-KHKT ngày 13/10/2020 của Điện lực Bồng Sơn.

8. Tổng giá trị dự toán xây dựng: 47.941.752.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ, chín trăm bốn mươi một triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng)

Trong đó:

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị dự toán xây dựng (đồng)		
		Hạng mục hệ thống điện	Hạng mục hạ tầng (san nền, giao thông, cấp nước, thoát nước,...)	Tổng
1	Chi phí xây dựng	9.122.100.000	29.597.093.000	38.719.193.000
2	Chi phí thiết bị	1.942.622.000	-	1.942.622.000
3	Chi phí QLDA	276.899.000	586.830.000	863.729.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	606.546.000	1.948.409.000	2.554.955.000
5	Chi phí khác	210.633.000	578.568.000	789.201.000
6	Chi phí dự phòng	607.940.000	2.464.112.000	3.072.052.000
	Tổng cộng	12.766.740.000	35.175.012.000	47.941.752.000

9. Tổ chức thực hiện: Theo quy định hiện hành.

Điều 2. UBND thị xã Hoài Nhơn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Phi Long;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10, K19 (12b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long